

Bản án số: 438/2020/HSPT

Ngày 12 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thành**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Văn Công**

Ông **Đặng Văn Ý**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Duẩn**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Sỹ Hoàn**, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo **Bùi Tấn Th** và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 61/2020/HSST ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:

1. **Bùi Tấn Th**, sinh năm 1989

Nơi ĐKKH thường trú: Thôn Ph B, xã B Ng, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở: 18/15 H Ng Ph, phường Ph Th H, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ may; Con ông **Bùi Tấn B**, sinh năm 1945 và bà **Nguyễn Thị Ngh**, sinh năm 1955; Chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2009/HSST ngày 18/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi đã xử phạt bị cáo **Bùi Tấn Th** 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt tù và các khoản án phí, riêng tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại thì chưa thi hành xong.

Tạm giam ngày 12/12/2018. (có mặt)

2. **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1992

Nơi ĐKKH thường trú: Đội 8, thôn B A N, xã B Ch, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở: 737/114/6 L L Q, Phường 10, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: thợ ủi quần áo; Con ông **Nguyễn Tấn L**, sinh

năm 1960 và bà Kiều Thị N, sinh năm 1961; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giam ngày 14/12/2018 (có mặt)

3. **Doanh Văn B** , sinh năm 1998

Nơi ĐKHK thường trú: Tổ 5, khu phố 6, Thị trấn Đ T, huyện Đ L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: làm nông; Con ông Doanh Th, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị X, sinh năm 1965; Chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự ngày 11/10/2019, Tòa án nhân dân quận 5 ra quyết định số 134/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. Tạm giam ngày 07/11/2019 (vắng mặt, chấp hành án)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T* : Luật sư Trịnh Bá Th, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- *Bị hại*: Anh Võ Tấn N , sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: số 1/19/16, đường L Th H, phường Ph Th H, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Võ Duy L , sinh năm 1989 (có mặt)

Trú tại: số 84/17 TrV Q, Phường 10, quận T B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Trần Như Anh Đ , sinh năm 1998

Trú tại: số 25C khu phố H L, phường L Th, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Tấn Th , Nguyễn Tấn T và anh Võ Tấn N là bạn cùng quê huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi vào Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/12/2018, Nguyễn Tấn T cùng Bùi Tấn Th và Đặng Tấn H đang ngồi uống rượu, thì Tư rử Th đi đánh anh Võ Tấn N (nhưng không nói rõ lý do Tư muốn đánh anh Nam), Th đồng ý.

Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Tấn T điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Air Balade biển số 76C1- 469.54 chở Bùi Tấn Th đến nơi ở của anh Võ Tấn N tại số 1/19/16 L Th H, phường Ph Th H, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi còn cách nhà N khoảng 02 căn nhà thì T dừng xe lấy một con dao bấm dài khoảng 20cm, cán dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, mũi nhọn (tại hộc đựng đồ phía trước xe), đưa cho Th và nói Th ngồi đợi trước nhà của anh N , để T gặp nói chuyện với anh N trước, khi nào T gọi, thì Th đến đâm anh N , Th đồng ý và nhận lấy dao bấm của T bỏ vào túi quần bên phải.

Sau đó, T xuống xe đứng kêu cửa thì anh N ra gặp T , anh N dẫn T qua quán nước kế bên nhà, ngồi uống nước trước cửa quán. Còn Th đi bộ đến ngồi ở bậc thềm trước cửa nhà anh N , cách chỗ T và anh N ngồi uống nước khoảng 05 mét. Lúc này, anh Đào Văn Nguyên chở anh Trần Công Huân đến rủ anh N đi

chơi, thấy anh N và T đang ngồi uống nước nên Nguyên và Huân cùng vào ngồi chung.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi nghe T kêu “Th , Th ” thì Th biết đây là “tín hiệu” để đến đâm anh N nên Th liền lấy con dao bấm từ trong túi quần bên phải ra, cầm dao trên tay phải, mũi dao hướng về ngón tay cái đi đến đứng đối diện với anh N , Th dùng tay trái đánh vào mặt anh N rồi tay phải dùng dao đâm một nhát vào vùng ngực bên trái của anh N . Thấy vậy, anh Nguyên liền đứng dậy dùng tay đẩy Th ra và dùng chân đá trúng mặt làm Th té ngã xuống đất, làm rơi con dao bấm. T liền nhặt con dao bỏ vào túi quần, rồi chờ Th tẩu thoát. Do thấy ngực trái của anh N bị chảy nhiều máu, nên anh Huân và anh Nguyên đưa anh N đi cấp cứu tại Bệnh viện Trưng Vương, đến ngày 21/12/2018 thì anh N xuất viện.

Nguyễn Tấn T điều khiển xe gắn máy chở Bùi Tấn Th đến nơi ở của Võ Duy L tại số 84/17 Trần Văn Quang, Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Thấy Th bị thương ở tay phải, nên Linh hỏi thì T cho biết Th vừa đâm N và dao bị trượt nên bị thương. Lúc này, T và Th cãi nhau, do T không đồng ý chở Th đi băng bó vết thương, nên Linh chở Th đến Bệnh viện Tân Phú. Sau đó, Th gọi điện qua Facebook nhờ Doanh Văn B đến đón.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/12/2018, Bảo điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 76C1-181.59 đến ngã ba đường Nguyễn Sơn và đường Bình Long, quận Tân Phú đón Th đưa về phòng trọ của Bảo tại số 26/8 Hoàng Ngọc Phách, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Thủ, Thành Phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 10/12/2018, Bảo tiếp tục dùng chiếc xe gắn máy nói trên chở Th đi khâu vết thương tại Trung tâm Y tế trên đường Vườn Lài và đến chỗ làm của Th tại Công ty Ngọc Phương (số 133B Lê Lu, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú) để ứng lương 2.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Bảo chở Th đến phòng trọ của người bạn của Bảo là Trần Như Anh Đ tại số 25C khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để trốn.

Khi Võ Duy L nhắn tin qua mạng xã hội Facebook hỏi thăm, thì Th hỏi mượn tiền, Linh hẹn đến trước công ty của Th nhận số tiền 500.000 đồng. Khi Bảo đến nhận tiền, thì bị Công an quận Tân Phú phát hiện và mời về làm việc. Sau đó, Công an quận Tân Phú đến phòng trọ của Trần Như Anh Đ bắt giữ Th , Đến ngày 14/12/2018, Nguyễn Tấn T đến Công an quận Tân Phú đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Tấn T , Bùi Tấn Th , Doanh Văn B khai nhận hành vi như đã nêu trên. Riêng Nguyễn Tấn T chỉ thừa nhận việc đưa dao bấm cho Th khi đang ngồi uống nước với anh N và không thừa nhận việc bị cáo bàn bạc và đưa dao bấm từ trước cho Th .

Tại bản Kết luận giám định số 225/Tgt.19 ngày 25/03/2019 của Trung tâm Pháp y- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về thương tích của Võ Tấn N như sau: “Vết thương thấu ngực tại vùng dưới vú trái gây thủng đứt da, thủng màng phổi, thủng tim hai vết, đã được điều trị mở xương ức, khâu vết thương tim, lấy máu đông, đặt dẫn lưu màng tim, màng phổi và sau xương ức, đóng xương ức

bằng chỉ thép, đóng vết mổ, khâu vết thương. Tỷ lệ tổn thất cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 69%. Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra. Vết thương rất nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Con dao như quý cơ quan mô tả có thể gây ra vết thương trên”.

Theo Kết luận giám định số 691/KLGĐ-TT ngày 24/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định dữ liệu camera như sau: “Không thấy có dấu hiệu cắt ghép nội dung trên tập tin video cần giám định. Đã trích xuất dữ liệu tập tin video ra bản ảnh và mô tả đặc điểm nội dung các hình ảnh tại thời điểm từ 20 giờ 15 phút 00 giây đến 20 giờ 18 phút 20 giây”.

Đối với Võ Duy L, khi biết được việc Th dùng dao đâm Võ Tấn N, Linh đã chở Th đi băng bó vết thương tại Bệnh viện Tân Phú rồi chở Th đến ngã ba đường Nguyễn Sơn và đường Bình Long, quận Tân Phú gặp Doanh Văn B, đề Bảo chở Th đi trốn. Đến ngày 11/12/2018, Linh đã hỗ trợ Cơ quan Công an truy tìm và bắt giữ được Th. Hành vi của Võ Duy L có dấu hiệu phạm tội “Che giấu tội phạm”. Tuy nhiên, ngay sau đó Linh đã lập công phối hợp với Cơ quan điều tra bắt giữ Th, nên Cơ quan điều tra không xử lý Võ Duy L về hành vi “Che giấu tội phạm”.

Đối với Trần Như Anh Đ: Bảo xin cho Th ở nhờ vài ngày, Bảo chỉ nói với Đức là Th có xích mích và bị người khác dùng chai bia đánh trúng tay bị thương. Do vậy, Đức không biết hành vi phạm tội của Bùi Tấn Th, nên hành vi của Đức không cấu thành tội “Che giấu tội phạm”. Cơ quan điều tra không xử lý đối với Trần Như Anh Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2020/HSST ngày 11 tháng 03 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T phạm tội “Giết người”; bị cáo Doanh Văn B phạm tội “Che giấu tội phạm”

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 15 năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2018.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Tấn Th 15 năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/12/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Doanh Văn B 01 năm về tội “Che giấu tội phạm”. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/11/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/3/2020 bị cáo Bùi Tấn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16/3/2020 bị cáo Nguyễn Tấn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/3/2020 bị hại Võ Tấn N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Bùi Tấn Th, Nguyễn Tấn T và Doanh Văn B; xem xét hành vi che giấu tội phạm của Võ Duy L; về trách nhiệm dân sự bồi thường các khoản mất thu nhập, chi phí người chăm sóc, và tiền bù đắp do tổn thất về tinh thần như sau:

- Tiền mất thu nhập: 6.000.000 đồng x 72 tháng = 72.000.000 đồng.

- Tổn thất về tinh thần: 1.350.000 đồng x 50 = 67.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Võ Tấn N có kháng cáo nhưng vắng mặt và đây là phiên tòa lần thứ 2 bị hại vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Doanh Văn B không kháng cáo, đã chấp hành hình phạt 1 năm tù về tội “Che giấu tội phạm” nhưng có liên quan đến kháng cáo của bị hại N. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo B đã làm cản trở việc phát hiện, điều tra, xử lý người phạm tội nên bị hại N không có quyền kháng cáo về hình phạt đối với B.

Bị cáo Bùi Tấn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình có công cách mạng; bị cáo Nguyễn Tấn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án nặng và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2013-2014.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Tòa phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T thừa nhận hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử mỗi bị cáo 15 năm tù về tội “Giết người” là phù hợp, không nặng. Các bị cáo Th và T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở để xem xét. Bị hại Võ Tấn N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt với lý do các bị cáo phạm tội giết người có tổ chức, nhưng diễn biến vụ việc cho thấy các bị cáo chỉ rủ rê, không bàn bạc, phân công để thực hiện tội phạm nên kháng cáo tăng hình phạt của bị hại đối với Th và T là không có cơ sở xem xét. Riêng bị cáo B chở Th đi trốn đã bị xử phạt 01 năm tù về tội “Che giấu tội phạm” là tương xứng, hơn nữa hành vi phạm tội của B đã xâm phạm, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố và xét xử, nên bị hại N kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo B là không phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với người liên quan Võ Duy L, sau khi biết Th gây án bỏ trốn, đã hợp tác với cơ quan điều tra truy tìm và bắt được Th nên Linh được xem xét, không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở, hơn nữa yêu cầu của bị hại về xử lý đối với Linh là không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

Về yêu cầu tăng tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe: tại phiên tòa cấp sơ thẩm, bị hại Võ Tấn N yêu cầu bồi thường tổng giá trị là 305.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị và mất thu nhập trong thời gian điều trị được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận nên buộc Th và T, mỗi bị cáo phải bồi thường 152.250.000 đồng là phù hợp với yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên, tại cấp sơ thẩm, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần chưa được xem xét và giải thích đầy đủ cho bị hại là có thiếu sót. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại N, ghi nhận thêm số tiền

bù đắp tổn thất về tinh thần là 67.500.000 đồng, buộc bị cáo Th và T , mỗi bị cáo phải chịu $\frac{1}{2}$ là 33.750.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày, bị cáo Th và T đã trình bày lý do kháng cáo. Theo đó, bị cáo Th có gia đình có công các mạng và bị cáo T có nhân thân tốt, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2013-2014 và đầu thú. Riêng kháng cáo của bị hại N yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Th và T với lý do các bị cáo phạm tội có tổ chức là không phù hợp với thực tế vì chỉ có rủ rờ là đồng phạm giản đơn, không có cơ sở xác định các bị cáo phạm tội có tổ chức, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị hại N về tăng hình phạt đối với Th và T , chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th và T . Về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại Võ Tấn N về bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo Th và T gây ra, với toàn bộ tổn thất là 305 triệu đồng, không còn chi phí nào khác, nay bị hại kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường là không có cơ sở để chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp, các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét nhưng chưa có khoản bù đắp tổn thất về tinh thần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 09/12/2018, thì Nguyễn Tấn T đã rủ Bùi Tấn Th đi đánh anh Võ Tấn N , nhưng không nói rõ lý do và Th đã đồng ý.

Lúc này bị cáo T đã chuẩn bị một con dao bấm bằng kim loại dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10 cm, mũi nhọn, rồi đến 20 giờ cùng ngày T đã chở Th đến nhà anh N tại số 1/19/10 Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khi còn cách nhà N khoảng 03 căn nhà thì T dừng xe lấy con dao đã chuẩn bị từ trước tại hộc đựng đồ phía trước xe, đưa cho Th và nói Th ngồi đợi trước nhà của anh N , để T gặp nói chuyện với anh N trước, khi nào T gọi, thì Th đến đâm anh N , Th đồng ý và nhận lấy dao bấm của T bỏ vào túi quần bên phải và ngồi ở bậc cửa nhà anh N để chờ tín hiệu.

Khi nghe T kêu “Th , Th ” thì Th biết đây là “tín hiệu” để đến đâm anh N . Th đã đâm anh N một nhát vào vùng ngực bên trái của anh N dẫn đến bị vết thương thấu ngực tỉ lệ thương tật 69%.

Vết thương rất nguy hiểm đến tính mạng, nhưng đã được cấp cứu kịp thời.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Tấn T và Bùi Tấn Th về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn T đã rủ rờ đi đánh anh N và bị cáo Bùi Tấn Th đã vô cớ dùng dao đâm anh N một nhát gây nguy hiểm đến tính mạng nhưng do anh Võ Tấn N được cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra là hành vi phạm tội giết người có tính chất còn đồ thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe và đe dọa tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tấn T là người đề xướng, đã chuẩn bị hung khí, rủ rê bị cáo Th thực hiện tội phạm có vai trò chính trong vụ án; còn bị cáo Bùi Tấn Th là người thực hành tích cực, trực tiếp đâm anh N phải chịu trách nhiệm chính trong việc gây ra hậu quả.

Các bị cáo T, Th và Bảo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo T sau khi phạm tội đã đầu thú, bị cáo phạm tội lần đầu và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Bùi Tấn Th đã có tiền án, đã chấp hành xong Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2009/HSST ngày 18/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi nhưng chưa được xóa án, nay bị cáo lại phạm tội mới, là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Bùi Tấn Th 15 năm tù và Nguyễn Tấn T 15 năm tù về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, là T ương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Tấn Th xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình có công cách mạng, tuy nhiên mức hình phạt là tương xứng và Nguyễn Tấn T xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

Bị hại Võ Tấn N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Th, T vì phạm tội có tổ chức, là không phù hợp với diễn biến khách quan trong quá trình thực hiện tội phạm của các bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận.

- Đối với bị cáo Doanh Văn B : Mặc dù bị cáo B đã biết bị cáo Th đã thực hiện hành vi đâm nạn nhân N là hành vi có thể dẫn đến chết người, mặc dù không hứa hẹn trước, song Bảo đã tạo điều kiện cho Th trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật, gây cản trở trong quá trình điều tra, khám phá tội phạm và xử lý người phạm tội của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Doanh Văn B 01 năm tù về tội “Che giấu tội phạm”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 389 của Bộ luật hình sự, là thỏa đáng, bị cáo không kháng cáo và chấp hành án.

Hành vi phạm tội của Bảo đã xâm phạm, gây khó khăn cho hoạt động điều tra truy tố và xét xử, không xâm phạm sức khỏe nên bị hại N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo B là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Võ Duy L, khi biết được việc Th dùng dao đâm Võ Tấn N, Linh đã chở Th đi băng bó vết thương tại Bệnh viện Tân Phú rồi chở Th đến ngã ba đường Nguyễn Sơn và đường Bình Long, quận Tân Phú để gặp Doanh Văn B, đề Bảo chở Th đi trốn là “Che giấu tội phạm”. Tuy nhiên, ngay sau đó Linh đã lập công phối hợp với Cơ quan điều tra bắt giữ Th, nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Võ Duy L về tội “Che giấu tội phạm” là có cơ sở. Hơn nữa, kháng cáo của bị hại Võ Tấn N yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự của Võ Duy L không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Tấn N yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng cộng 305 triệu đồng đã được các bị cáo Nguyễn Tấn T và Bùi Tấn Th đồng ý và Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại theo các quy định của pháp luật. Về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tại cấp sơ thẩm chưa được xem xét và giải thích đầy đủ cho bị hại là có thiếu sót. Do các bị cáo Th và T đồng ý bồi thường bổ sung nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại N, ghi nhận thêm số tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 67.500.000 đồng, mỗi bị cáo phải chịu $\frac{1}{2}$ là 33.750.000 đồng.

Các bị cáo Th và T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Võ Tấn N, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T phạm tội “Giết người”; bị cáo Doanh Văn B phạm tội “Che giấu tội phạm”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 15 (mười lăm) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/12/2018.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Tấn Th 15 (mười lăm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/12/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Doanh Văn B 01 (một) năm, về tội “Che giấu tội phạm”. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Võ Tấn N số tiền tổng cộng là 305.000.000 đồng. Trong đó mỗi bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T phải bồi thường cho Nguyễn Tấn N số tiền là 152.250.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Bùi Tấn Th và Nguyễn Tấn T bồi thường bổ sung khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Võ Tấn N là 67.500.000 đồng, mỗi bị cáo thường cho bị hại $\frac{1}{2}$ là 33.750.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả cho bên được thi hành án theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Các bị cáo Bùi Tấn Th , Nguyễn Tấn T , mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng;

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Thành